

Số: 1788 /QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 24 tháng 12 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và phê duyệt nội dung tái cấu trúc chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019);*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ); Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;*

*Căn cứ Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; Quyết định số 3231/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Hà Giang tại Tờ trình số 116/TTr-SCT ngày 16 tháng 12 năm 2024, Văn bản số 1883/SCT-VP ngày 18 tháng 12 năm 2024.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và

phê duyệt nội dung tái cấu trúc chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang (Có danh mục, nội dung TTHC và quy trình kèm theo).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Gia Long**

**Phần I.**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÀI BỎ CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG**  
(Kèm theo Quyết định số: 1788/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

**1. Danh mục TTHC mới ban hành**

STT	Mã TTHC gốc	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định nội dung TTHC
<b>A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>			
<b>I. Lĩnh vực: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ</b>			
1	1.013058	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024;</li> <li>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.</li> </ul>

**2. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung**

STT	Mã TTHC gốc	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>			
<b>I. Lĩnh vực: Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ</b>			
1	2.001434	Cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ</li> </ul>

2	2.001433	Cấp lại giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.
---	----------	--	--

### 3. Danh mục TTHC bị bãi bỏ

STT	Mã TTHC gốc	Tên TTHC	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
<b>A</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>		
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực: Dầu khí</b>		
1	2.000453	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m <sup>3</sup> đến dưới 5.000m <sup>3</sup>	Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành
2	2.000433	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m <sup>3</sup>	
3	2.000427	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m <sup>3</sup>	
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực: Lưu thông hàng hoá trong nước</b>		

4	1.001005	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	Thông tư số 25/2024/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành, liên tịch ban hành.
5	2.000459	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	

**Phần II.**  
**NỘI DUNG CỦA TTHC**  
**Đã được tái cấu trúc chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử TTHC**  
**cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

<b>Mã thủ tục:</b> 1.013058	
<b>Tên thủ tục:</b> Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.	
<b>1. Cấp thực hiện:</b> Cấp tỉnh	
<b>2. Lĩnh vực:</b> Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ	
<b>3. Trình tự thực hiện:</b>	
<b>3.1</b>	<b>Nộp hồ sơ TTHC</b>
Trường hợp có thay đổi quy mô hoạt động hoặc điều kiện sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì tổ chức, doanh nghiệp gửi hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đến Sở Công Thương.	
<i>Cách thức thực hiện:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nộp trực tiếp: Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp cho Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang).</li> <li>- Trường hợp gửi qua Dịch vụ Bưu chính: Tổ chức, doanh nghiệp gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, nhân viên bưu chính nộp hồ sơ trực tiếp cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang).</li> <li>- Trường hợp nộp qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký/đăng nhập tài khoản và thực hiện quy trình nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<a href="https://dichvucong.hagiang.gov.vn">https://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) theo hướng dẫn.</li> </ul>	
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ Bưu chính: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang).</li> <li>- Qua Dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<a href="https://dichvucong.hagiang.gov.vn">https://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li> </ul>	
<i>Thành phần hồ sơ:</i>	

STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		<i>Gửi trực tiếp hoặc qua DV bưu chính</i>	<i>Gửi trực tuyến</i>	
1	Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong thời hạn hiệu lực của giấy phép đã cấp.	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
3	Tài liệu quy định tại khoản 1 Điều 39 Luật số 42/2024/QH15 chứng minh sự thay đổi về quy mô hoạt động hoặc điều kiện sử dụng, bao gồm:			
-	Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản, dầu khí đối với doanh nghiệp hoạt động khoáng sản, dầu khí; quyết định trúng thầu thi công công trình, hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp, văn bản của cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ cần sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38 của Luật này	Bản sao văn bản giấy	Bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao chứng thực điện tử	01
-	Thiết kế, bản vẽ thi công các hạng mục công trình xây dựng, thiết kế khai thác mỏ, đề án thăm dò khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với công trình quy mô công nghiệp; phương án thi công, khai thác đối với hoạt động xây dựng, khai thác thủ công. Thiết kế hoặc phương án do chủ đầu tư phê	Bản chính hoặc bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử	01

	duyệt phải bảo đảm điều kiện về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.			
-	<p>Phương án nổ mìn được lãnh đạo tổ chức, doanh nghiệp ký duyệt</p> <p>Trường hợp nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình quốc phòng, an ninh hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật thì phải có văn bản phê duyệt của cơ quan cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan quản lý về phương án nổ mìn;</p>	Bản chính hoặc bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử	01
-	Văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với kho vật liệu nổ công nghiệp và điều kiện bảo đảm an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật	Bản sao văn bản giấy	Bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao chứng thực điện tử	01
-	Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyên, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép phải có văn bản thể hiện ý định giao kết hợp đồng thuê kho, phương tiện vận chuyên vật liệu nổ công nghiệp với tổ chức, doanh nghiệp có kho, phương tiện vận chuyên vật liệu nổ công nghiệp bảo đảm điều kiện bảo quản, vận chuyên theo quy định của Luật này	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
-	Quyết định bổ nhiệm người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo tổ chức, doanh nghiệp và danh sách thợ nổ mìn, người có liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công	Bản chính, bản sao hoặc bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử	01



	nghiệp; giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có); bản sao chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của người chỉ huy nổ mìn và đội ngũ thợ nổ mìn			
* Lưu ý: Trường hợp trực tiếp nộp hồ sơ thì văn bản đề nghị bổ sung họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ.				
<i>Số lượng bộ hồ sơ:</i> Không quy định.				
<b>3.2</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ TTHC</b>			
<p>- <i>Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp:</i> Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ (<i>sau đây gọi chung là Cán bộ một cửa</i>) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ công dân đăng ký, đăng nhập tài khoản, chuẩn bị và nộp hồ sơ điện tử. Trường hợp công dân không có nhu cầu nộp hồ sơ điện tử cán bộ Một cửa thực hiện tiếp nhận phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hoá hồ sơ và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa phải hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;</p> <p>Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, cán bộ Một cửa phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.</p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>- <i>Hồ sơ tiếp nhận qua Dịch vụ Bru chính:</i> Cán bộ Một cửa phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hoá hồ sơ và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa phải hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, cán bộ Một cửa phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính;</p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>- <i>Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến:</i> Cán bộ Một cửa phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm các điều kiện để tiếp nhận, cán bộ Một cửa tiếp nhận, cấp mã hồ sơ thủ tục hành chính và xử lý hồ sơ theo quy trình.</p>				

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định, cán bộ Một cửa phải có thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ một lần để công dân bổ sung đầy đủ, chính xác hoặc gửi đúng đến cơ quan có thẩm quyền.

Việc thông báo được thực hiện thông qua chức năng gửi thư điện tử, gửi tin nhắn tới người dân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh ([dichvucong.hagiang.gov.vn](http://dichvucong.hagiang.gov.vn)) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

### 3.3 Giải quyết, trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương kiểm tra điều kiện thực tế, cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền hoặc thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<http://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>).

- Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương trả kết quả cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định.

*Cách thức thực hiện:* Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính hoặc dịch vụ công trực tuyến.

*Địa điểm trả kết quả:*

- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang).

- DVC trực tuyến: Qua tài khoản của tổ chức, doanh nghiệp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.hagiang.gov.vn>) hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

*Kết quả giải quyết:*

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DV bưu chính	Trả trực tuyến	
1	Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01

4	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
5	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Tổ chức, doanh nghiệp.
6	<b>Cơ quan giải quyết TTHC:</b> - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương. - Cơ quan phối hợp: Không có. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.
7	<b>Phí, lệ phí (nếu có):</b> Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC và Thông tư số 63/2023/TT-BTC).
8	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):</b> Trường hợp có thay đổi quy mô hoạt động hoặc điều kiện sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
9	<b>Căn cứ pháp lý của TTHC:</b> - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
10	<b>Mẫu thành phần hồ sơ:</b> Có biểu mẫu kèm theo.

**Mẫu số 04. Giấy đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**

.....<sup>(1)</sup>.....  
 \_\_\_\_\_

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>(2)</sup>....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>(3)</sup>.... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

**Kính gửi:** .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

Nơi đặt trụ sở chính (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*):

.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương) số ..... do ..... cấp ngày ... tháng ... năm ... hoặc Quyết định thành lập số ... ngày ... tháng ... năm ... của...

Họ tên, địa chỉ, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật: .....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Lý do đề nghị cấp: .....

Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng:

<b>STT</b>	<b>Tên vật liệu nổ công nghiệp</b> ..... <sup>(5)</sup> .....	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b> ..... <sup>(6)</sup> .....	<b>Ghi chú</b>
1				
2				
...				

Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Thời hạn sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: .....

Họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ (nếu có): .....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup>..... xem xét và cấp .....<sup>(3)</sup>..... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: ....

.....<sup>(7)</sup>.....  
 (Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

**Chú thích:**

- (1) Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đóng trụ sở chính.
- (3) Ghi rõ cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (4) Cơ quan cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (5) Ghi rõ chủng loại vật liệu nổ công nghiệp sử dụng (ghi đúng tên vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Phụ lục I của Thông tư này, ví dụ: Thuốc nổ nhũ tương dùng cho lộ thiên; kíp nổ điện số 8; dây nổ chịu nước...).
- (6) Ghi rõ số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng hàng năm đối với sử dụng để khai thác khoáng sản hoặc trong thời hạn của giấy phép đối với sử dụng để thi công công trình (Ví dụ: thuốc nổ các loại: 1.000 kg/năm; kíp nổ các loại: 6.500 cái/năm; dây nổ chịu nước 1.300 m/năm;...).
- (7) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

## QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện (ngày/giờ)</b>	<b>Cơ quan phối hợp (nếu có)</b>
<b>Bước 1</b>	Bộ phận một cửa Sở Công Thương (tiếp nhận hồ sơ)		0,5 ngày làm việc	
<b>Bước 2</b>	Lãnh đạo phòng (Phân công thụ lý HS)	CBCCVC (thụ lý hồ sơ)	0,5 ngày làm việc	
<b>Bước 3</b>	Thẩm định hồ sơ; tham mưu liên quan	CCVC Phòng chuyên môn	02 ngày làm việc	Ra thông báo trả toàn bộ hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ (trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)
<b>Bước 4</b>	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ		1/2 ngày làm việc	
<b>Bước 5</b>	Lãnh đạo đơn vị duyệt hồ sơ		1/2 ngày làm việc	
<b>Bước 6</b>	CBCCVC (Chuyển kết quả ra một cửa)		1/2 ngày làm việc	
<b>Bước 7</b>	Bộ phận Một cửa (trả kết quả khách hàng)		1/2 ngày làm việc	

<b>Mã thủ tục:</b> 2.001434				
<b>Tên thủ tục:</b> Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương				
<b>1. Cấp thực hiện:</b> Cấp tỉnh				
<b>2. Lĩnh vực:</b> Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.				
<b>3. Trình tự thực hiện:</b>				
<b>3.1</b>	<b>Nộp hồ sơ TTHC</b>			
Tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép gửi đến Sở Công Thương.				
<i>Cách thức thực hiện:</i>				
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nộp trực tiếp: Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp cho Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Trường hợp gửi qua Dịch vụ Bưu chính: Tổ chức, doanh nghiệp gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, nhân viên bưu chính nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Trường hợp nộp qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký/dăng nhập tài khoản, xác thực định danh điện tử và thực hiện quy trình nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<a href="https://dichvucong.hagiang.gov.vn">https://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>) theo hướng dẫn.</li> </ul>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ Bưu chính: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</li> <li>- Qua Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<a href="https://dichvucong.hagiang.gov.vn">https://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>)</li> </ul>				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DV bưu chính	Gửi trực tuyến	

1	Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
2	Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản, dầu khí đối với doanh nghiệp hoạt động khoáng sản, dầu khí; bản sao quyết định trúng thầu thi công công trình, bản sao hợp đồng nhận thầu hoặc văn bản ủy quyền, giao nhiệm vụ thực hiện hợp đồng thi công công trình của tổ chức quản lý doanh nghiệp, văn bản của cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ cần sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	Bản sao văn bản giấy	Bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao chứng thực điện tử	01
3	Thiết kế, bản vẽ thi công các hạng mục công trình xây dựng, thiết kế khai thác mỏ, đề án thăm dò khoáng sản có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với công trình quy mô công nghiệp; phương án thi công, khai thác đối với hoạt động xây dựng, khai thác thủ công. Thiết kế hoặc phương án do chủ đầu tư phê duyệt phải bảo đảm điều kiện về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật	Bản chính hoặc bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử	01
4	Phương án nổ mìn được lãnh đạo tổ chức, doanh nghiệp ký duyệt. Trường hợp nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình quốc phòng, an ninh hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật thì phải có văn bản phê duyệt của cơ quan cấp	Bản chính hoặc bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử	01



	giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan quản lý về phương án nổ mìn			
5	Văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với kho vật liệu nổ công nghiệp và điều kiện bảo đảm an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật	Bản sao văn bản giấy	Bản sao văn bản điện tử hoặc bản sao chứng thực điện tử	01
6	Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không có kho hoặc không có phương tiện vận chuyển, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép phải có văn bản thể hiện ý định giao kết hợp đồng thuê kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp với tổ chức, doanh nghiệp có kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp bảo đảm điều kiện bảo quản, vận chuyển theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
7	Quyết định bổ nhiệm người chỉ huy nổ mìn của lãnh đạo tổ chức, doanh nghiệp và danh sách thợ nổ mìn, người có liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; giấy phép lao động của người nước ngoài làm việc có liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (nếu có); bản sao chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của người chỉ huy nổ mìn và đội ngũ thợ nổ mìn	Bản chính, bản sao hoặc bản sao chứng thực văn bản giấy	Bản điện tử được ký số hoặc bản sao chứng thực điện tử	01
<i>Số lượng bộ hồ sơ: Không quy định.</i>				
<b>3.2</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ TTHC</b>			

- *Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp*: Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ (sau đây gọi chung là *Cán bộ Một cửa*) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ công dân đăng ký, đăng nhập tài khoản, chuẩn bị và nộp hồ sơ điện tử. Trường hợp công dân không có nhu cầu nộp hồ sơ điện tử cán bộ Một cửa thực hiện tiếp nhận phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hoá hồ sơ và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa phải hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;

Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, cán bộ Một cửa phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.

- *Hồ sơ tiếp nhận qua Dịch vụ Bru chính*: Cán bộ Một cửa phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hoá hồ sơ và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa phải hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, cán bộ Một cửa phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.

- *Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến*: Cán bộ Một cửa phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm các điều kiện để tiếp nhận, cán bộ Một cửa tiếp nhận, cấp mã hồ sơ thủ tục hành chính và xử lý hồ sơ theo quy trình. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định, cán bộ Một cửa phải có thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng dẫn cụ thể, đầy đủ một lần để công dân bổ sung đầy đủ, chính xác hoặc gửi đúng đến cơ quan có thẩm quyền.

Việc thông báo được gửi qua tài khoản của công dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia ([dichvucong.gov.vn](http://dichvucong.gov.vn)) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh ([https://dichvucong.hagiang.gov.vn](http://dichvucong.hagiang.gov.vn))

### **3.3 | Giải quyết, trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC**

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương kiểm tra điều kiện thực tế, cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan

<p>có thẩm quyền hoặc thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<a href="http://dichvucong.hagiang.gov.vn">http://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>).</p> <p>- Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương trả kết quả cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định.</p>				
<p><i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính hoặc dịch vụ công trực tuyến.</p>				
<p><i>Địa điểm trả kết quả:</i></p> <p>- Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- DVC trực tuyến: Qua tài khoản của tổ chức, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<a href="https://dichvucong.hagiang.gov.vn">https://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>)</p>				
<p><i>Kết quả giải quyết:</i></p>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DV bưu chính	Trả trực tuyến	
1	Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Bản chính văn bản giấy	Bản điện tử được ký số	01
4	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Tổ chức, doanh nghiệp.			
6	<p><b>Cơ quan giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Cơ quan thực hiện:</i> Sở Công Thương.</li> <li>- <i>Cơ quan phối hợp:</i> Không có.</li> <li>- <i>Cơ quan có thẩm quyền:</i> Sở Công Thương.</li> </ul>			
7	<p><b>Phí, lệ phí (nếu có):</b> Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC và Thông tư số 63/2023/TT-BTC).</p>			
8	<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):</b>			

	<p>+ Được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký doanh nghiệp hoặc đăng ký hoạt động ngành, nghề, lĩnh vực cần sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</p> <p>+ Có hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản, dầu khí; công trình xây dựng, nghiên cứu, thử nghiệm; xử lý các tình huống khẩn cấp, khắc phục sự cố thiên tai hoặc thực hiện nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao cần sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật;</p> <p>+ Có kho, công nghệ, thiết bị, phương tiện, dụng cụ phục vụ hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; trường hợp không có kho, phương tiện vận chuyển, phải có hợp đồng thuê hoặc văn bản thể hiện ý định giao kết hợp đồng với tổ chức, doanh nghiệp có kho, phương tiện vận chuyển đủ điều kiện bảo quản, vận chuyển theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;</p> <p>+ Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải bảo đảm điều kiện về an ninh, trật tự, phòng cháy và chữa cháy, vệ sinh môi trường; bảo đảm khoảng cách an toàn đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các quy định có liên quan;</p> <p>+ Tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải bảo đảm điều kiện về an ninh, trật tự; người quản lý, chỉ huy nổ mìn, thợ nổ mìn và người có liên quan trực tiếp đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải có trình độ chuyên môn phù hợp và được huấn luyện kỹ thuật an toàn về vật liệu nổ công nghiệp, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy và chữa cháy, ứng phó sự cố trong hoạt động liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;</p> <p>+ Quy mô sử dụng thuốc nổ trong 01 quý từ 500 kg trở lên, trừ trường hợp sử dụng thuốc nổ để thử nghiệm, thăm dò, đánh giá địa chất và khai thác đá ốp lát.</p>
9	<p><b>Căn cứ pháp lý của TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024;</li> <li>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;</li> <li>- Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> </ul>
10	<p><b>Mẫu thành phần hồ sơ:</b> Có biểu mẫu kèm theo.</p>

.....<sup>(1)</sup>.....  
 \_\_\_\_\_

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....<sup>(2)</sup>....., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

.....<sup>(3)</sup>..... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

**Kính gửi:** .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

Nơi đặt trụ sở chính (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*):

.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương) số ..... do ..... cấp ngày ... tháng ... năm ... hoặc Quyết định thành lập số ... ngày ... tháng ... năm ... của...

Họ tên, địa chỉ, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật: .....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Lý do đề nghị cấp: .....

Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng:

<b>STT</b>	<b>Tên vật liệu nổ công nghiệp</b> ..... <sup>(5)</sup> .....	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Số lượng</b> ..... <sup>(6)</sup> .....	<b>Ghi chú</b>
1				
2				
...				

Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Thời hạn sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: .....

Họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ (nếu có): .....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup>..... xem xét và cấp .....<sup>(3)</sup>..... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: ....

.....<sup>(7)</sup>.....  
 (Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

**Chú thích:**

- (1) Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đóng trụ sở chính.
- (3) Ghi rõ cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (4) Cơ quan cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (5) Ghi rõ chủng loại vật liệu nổ công nghiệp sử dụng (ghi đúng tên vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Phụ lục I của Thông tư này, ví dụ: Thuốc nổ nhũ tương dùng cho lộ thiên; kíp nổ điện số 8; dây nổ chịu nước...).
- (6) Ghi rõ số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng hàng năm đối với sử dụng để khai thác khoáng sản hoặc trong thời hạn của giấy phép đối với sử dụng để thi công công trình (Ví dụ: thuốc nổ các loại: 1.000 kg/năm; kíp nổ các loại: 6.500 cái/năm; dây nổ chịu nước 1.300 m/năm;...).
- (7) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

### QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện (ngày/giờ)</b>	<b>Cơ quan phối hợp (nếu có)</b>
<b>Bước 1</b>	Bộ phận một cửa Sở Công Thương (tiếp nhận hồ sơ)		0,5 ngày làm việc	
<b>Bước 2</b>	Lãnh đạo phòng (Phân công thụ lý HS)	CBCCVC (thụ lý hồ sơ)	0,5 ngày làm việc	
<b>Bước 3</b>	Thẩm định hồ sơ; tham mưu liên quan	CCVC Phòng chuyên môn	02 ngày làm việc	Ra thông báo trả toàn bộ hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ (trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)
<b>Bước 4</b>	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ		1/2 ngày làm việc	
<b>Bước 5</b>	Lãnh đạo đơn vị duyệt hồ sơ		1/2 ngày làm việc	
<b>Bước 6</b>	CBCCVC (Chuyển kết quả ra một cửa)		1/2 ngày làm việc	
<b>Bước 7</b>	Bộ phận Một cửa (trả kết quả khách hàng)		1/2 ngày làm việc	

<b>Mã thủ tục:</b> 2.001433				
<b>Tên thủ tục:</b> Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương				
<b>1. Cấp thực hiện:</b> Cấp tỉnh				
<b>2. Lĩnh vực:</b> Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.				
<b>3. Trình tự thực hiện:</b>				
<b>3.1</b>	<b>Nộp hồ sơ TTHC</b>			
Tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp lập hồ sơ đề nghị gửi đến Sở Công Thương.				
<i>Cách thức thực hiện:</i>				
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp nộp trực tiếp: Tổ chức, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp cho Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Trường hợp gửi qua Dịch vụ Bưu chính: Tổ chức, doanh nghiệp gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, nhân viên bưu chính nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Trường hợp nộp qua Dịch vụ công trực tuyến một phần: Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký/đăng nhập tài khoản, xác thực định danh điện tử và thực hiện quy trình nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<a href="https://dichvucong.hagiang.gov.vn">https://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>) theo hướng dẫn.</li> </ul>				
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i>				
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ Bưu chính: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</li> <li>- Qua Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<a href="https://dichvucong.hagiang.gov.vn">https://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>).</li> </ul>				
<i>Thành phần hồ sơ:</i>				
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ		Số lượng
		Gửi trực tiếp hoặc qua DV bưu chính	Gửi trực tuyến	



1	Văn bản đề nghị theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 23/2024/TT-BCT	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
2	Báo cáo hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong thời hạn hiệu lực của giấy phép đã cấp	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
<i>Số lượng bộ hồ sơ:</i> Không quy định.				
<b>3.2</b>	<b>Tiếp nhận hồ sơ TTHC</b>			
<p>- <i>Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp:</i> Cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ (<i>sau đây gọi chung là Cán bộ một cửa</i>) tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ công dân đăng ký, đăng nhập tài khoản, chuẩn bị và nộp hồ sơ điện tử. Trường hợp công dân không có nhu cầu nộp hồ sơ điện tử cán bộ Một cửa thực hiện tiếp nhận phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hoá hồ sơ và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa phải hướng dẫn công dân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, cán bộ Một cửa phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.</p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>- <i>Hồ sơ tiếp nhận qua Dịch vụ Bru chính:</i> Cán bộ Một cửa phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan), số hoá hồ sơ và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.</p> <p>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa phải hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, cán bộ Một cửa phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính;</p> <p>Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ Một cửa tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả.</p> <p>- <i>Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến:</i> Cán bộ Một cửa phải xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm các điều kiện để tiếp nhận, cán bộ Một cửa tiếp nhận, cấp mã hồ sơ thủ tục hành chính và xử lý hồ sơ theo quy trình. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác hoặc không thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định, cán bộ Một cửa phải có thông báo, nêu rõ nội dung, lý do và hướng</p>				

<p>dẫn cụ thể, đầy đủ một lần để công dân bổ sung đầy đủ, chính xác hoặc gửi đúng đến cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>Việc thông báo được gửi qua tài khoản của công dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<a href="https://dichvucong.hagiang.gov.vn">https://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>).</p>				
<b>3.3 Giải quyết, trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC</b>				
<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương kiểm tra điều kiện thực tế, cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp; trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p> <p>- Tổ chức, cá nhân nộp phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính trực tiếp cho CCVC tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận Một cửa hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan có thẩm quyền hoặc thanh toán trực tuyến thông qua chức năng thanh toán trực tuyến (mục yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (<a href="http://dichvucong.hagiang.gov.vn">http://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (<a href="http://dichvucong.gov.vn">http://dichvucong.gov.vn</a>).</p> <p>- Bộ phận Một cửa của Sở Công Thương trả kết quả cho tổ chức, doanh nghiệp theo quy định.</p>				
<i>Cách thức thực hiện:</i> Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính hoặc dịch vụ công trực tuyến.				
<i>Địa điểm trả kết quả:</i>				
<p>- Trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 519, đường Nguyễn Trãi, TP Hà Giang, tỉnh Hà Giang).</p> <p>- DVC trực tuyến: Qua tài khoản của công dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<a href="https://dichvucong.hagiang.gov.vn">https://dichvucong.hagiang.gov.vn</a>).</p>				
<i>Kết quả giải quyết:</i>				
STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả		Số lượng
		Trả trực tiếp hoặc qua DV bưu chính	Trả trực tuyến	
1	Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	Bản chính văn bản giấy	Văn bản điện tử được ký số	01
4	<b>Thời hạn giải quyết:</b> 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5	<b>Đối tượng thực hiện TTHC:</b> Tổ chức, doanh nghiệp.			

6	<p><b>Cơ quan giải quyết TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương.</li> <li>- Cơ quan phối hợp: Không có.</li> <li>- Cơ quan có thẩm quyền: Sở Công Thương.</li> </ul>
7	<p><b>Phí, lệ phí (nếu có):</b> Theo quy định tại Thông tư số 148/2016/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 53/2019/TT-BTC và Thông tư số 63/2023/TT-BTC).</p>
8	<p><b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có):</b> Giấy phép bị mất, hư hỏng, hết hiệu lực và không thay đổi điều kiện quy mô hoạt động.</p>
9	<p><b>Căn cứ pháp lý của TTHC:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024;</li> <li>- Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;</li> <li>- Quyết định số 3225/QĐ-BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> </ul>
10	<p><b>Mẫu thành phần hồ sơ:</b> Có biểu mẫu kèm theo.</p>

.....<sup>(1)</sup>.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.....<sup>(2)</sup>....., ngày ... tháng ... năm ...**GIẤY ĐỀ NGHỊ**.....<sup>(3)</sup>..... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp**Kính gửi:** .....<sup>(4)</sup>.....

Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

Nơi đặt trụ sở chính (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*):

.....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương) số ..... do ..... cấp ngày ... tháng ... năm ... hoặc Quyết định thành lập số ... ngày ... tháng ... năm ... của...

Họ tên, địa chỉ, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đại diện theo pháp luật: .....

Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự số ... do ... cấp ngày ... tháng ... năm ...

Lý do đề nghị cấp: .....

Chủng loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng:

STT	Tên vật liệu nổ công nghiệp ..... <sup>(5)</sup> .....	Đơn vị tính	Số lượng ..... <sup>(6)</sup> .....	Ghi chú
1				
2				
...				

Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (*Thôn (tổ), xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố)*): .....

Thời hạn sử dụng vật liệu nổ công nghiệp: .....

Họ tên, số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu của người đến liên hệ (nếu có): .....

Đề nghị .....<sup>(4)</sup>..... xem xét và cấp .....<sup>(3)</sup>..... giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29 tháng 6 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: ....

.....<sup>(7)</sup>.....  
 (Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

**Chú thích:**

- (1) Tên tổ chức/doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (2) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đóng trụ sở chính.
- (3) Ghi rõ cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (4) Cơ quan cấp/cấp lại/cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
- (5) Ghi rõ chủng loại vật liệu nổ công nghiệp sử dụng (ghi đúng tên vật liệu nổ công nghiệp quy định tại Phụ lục I của Thông tư này, ví dụ: Thuốc nổ nhũ tương dùng cho lộ thiên; kíp nổ điện số 8; dây nổ chịu nước...).
- (6) Ghi rõ số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng hàng năm đối với sử dụng để khai thác khoáng sản hoặc trong thời hạn của giấy phép đối với sử dụng để thi công công trình (Ví dụ: thuốc nổ các loại: 1.000 kg/năm; kíp nổ các loại: 6.500 cái/năm; dây nổ chịu nước 1.300 m/năm;...).
- (7) Ghi quyền hạn, chức vụ của người ký.

### QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Đơn vị/người thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện (ngày/giờ)</b>	<b>Cơ quan phối hợp (nếu có)</b>
<b>Bước 1</b>	Bộ phận một cửa Sở Công Thương (tiếp nhận hồ sơ)		0,5 ngày làm việc	
<b>Bước 2</b>	Lãnh đạo phòng (Phân công thụ lý HS)	CBCCVC (thụ lý hồ sơ)	0,5 ngày làm việc	
<b>Bước 3</b>	Thẩm định hồ sơ; tham mưu liên quan	CCVC Phòng chuyên môn	02 ngày làm việc	Ra thông báo trả toàn bộ hồ sơ trong trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ (trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ)
<b>Bước 4</b>	Lãnh đạo Phòng duyệt hồ sơ		1/2 ngày làm việc	
<b>Bước 5</b>	Lãnh đạo đơn vị duyệt hồ sơ		1/2 ngày làm việc	
<b>Bước 6</b>	CBCCVC (Chuyển kết quả ra một cửa)		1/2 ngày làm việc	
<b>Bước 7</b>	Bộ phận Một cửa (trả kết quả khách hàng)		1/2 ngày làm việc	